

Bản án số:152 /2017/HSS
Ngày: 16/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Việt Anh

- Ông Nguyễn Văn Quảng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc –Thư ký Tòa án ND quận Tây Hồ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thùy Linh – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 155/2017/HSST ngày 25/10/2017 đối với bị cáo: **Bùi Văn P - SN 1987**; HKTT: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh H; Nơi ở: tổ 4 đường K giao đường H, phường C, quận N, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: thợ xây; Con ông: Bùi Văn B(chết); Con bà: Bùi Thị V – Sinh năm 1960; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ con thứ ba; Danh chỉ bản số: 000218 lập tại Công an quận Tây Hồ ngày 06/7/2017. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1, Công an TP Hà Nội(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2017, Bùi Văn P nhờ bạn là Bùi Văn M (HKTT: Xóm S, xã M, huyện L, tỉnh H) chở đi mua đồ. P không nói cho M biết P định đi mua ma túy về sử dụng. M đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave S

BKS: 28N1- 004.67 chở P đi đến ngách 50 ngõ 310 Nghi Tàm, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thì P bảo M dừng lại đợi một lát. P đi một mình vào hẻm 72 ngách 50 ngõ 310 Nghi Tàm, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Tại đây, P gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 300.000 đồng. P cầm 02 gói ma túy ở tay phải và đi bộ ra đầu ngõ 310 Nghi Tàm. Khi P đi tới ngã ba trong hẻm 72 ngách 50 ngõ 310 Nghi Tàm, phường Tứ Liên chỗ M đang đợi thì cả hai bị Tổ công tác phường Tứ Liên, quận Tây Hồ kiểm tra hành chính. Do sợ bị phát hiện, P đã ném 02 gói ma túy vừa mua được xuống đất. Tổ công tác đã yêu cầu P nhặt 02 gói giấy lên và giao nộp cho Cơ quan điều tra. P đã tự tay nhặt lên giao nộp và khai nhận là Hêrôin mua về để sử dụng. Tổ công tác Công an phường Tứ Liên đã lập biên bản và đưa P và M về trụ sở về trụ sở công an phường Tứ Liên, quận Tây Hồ để làm rõ hành vi phạm tội.

*Vật chứng thu giữ gồm của Bùi Văn P:

+ 02 gói bọc bằng giấy bạc mặt trong màu vàng, mặt ngoài màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng;

+ 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng.

Thu giữ của Bùi Văn M:

+ 01 xe máy Honda Wave S màu đen BKS: 28N1 - 004.67 đã qua sử dụng

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng;

+ 01 đăng kí xe máy mang tên Bùi Văn Núng.

Ngày 07/6/2017, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn P tại tổ 4 đường K giao đường H, phường C, quận N, thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 4645/ KLGD-PC54 ngày 09/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc thu giữ của Bùi Văn P là Hêrôin, trọng lượng: 0,173 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của P phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu trong hồ sơ. Bùi Văn P khai nhận: Bùi Văn M không biết việc P mua ma túy để sử dụng.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Văn P, P khai nhận không biết tên tuổi địa chỉ. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Bùi Văn P đến địa chỉ mua ma túy tại hẻm 72, ngách 50, ngõ 310 Nghi Tàm, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội nhưng Bùi Văn P không xác định được ai là người bán ma túy cho P nên Cơ quan điều tra không xác M làm rõ được.

Đối với Bùi Văn M, tại cơ quan điều tra khai nhận: không biết việc P mua ma túy để sử dụng. Lời khai của M phù hợp với lời khai của Bùi Văn P. Cơ quan điều tra không xử lý Bùi Văn M là có căn cứ.

Đối với 01 xe máy Honda Wave S màu đen BKS: 28N1 - 004.67 thu giữ của Bùi Văn M, Cơ quan điều tra đã làm rõ đăng kí chủ sở hữu chiếc xe máy trên là ông Bùi Văn N, sinh năm 1964, HKTT: Xóm Sỳ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình là bố đẻ Bùi Văn M. Ông Nùng trình bày chiếc xe trên là ông N đứng tên chủ sở hữu hộ con là Bùi Văn M. Ngày 08/9/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy Honda Wave S màu đen BKS: 28N1 - 004.67 và 01 điện thoại di động 1280 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn M. Bùi Văn M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt vì có hoàn cảnh gia đình có mẹ già, nhận thức việc vi phạm nay rất ân hận.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 17/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 và khoản 5 điều 194; điều 33; điểm p khoản 1 điều 46; điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS; nghị quyết 326 của UBTV Quốc hội về án lệ phí Tòa án và Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của UBTV Quốc hội. Xử phạt bị cáo từ: 18 tháng đến 24 tháng về tội tàng trữ TP chất ma túy. Tịch thu tiêu hủy 0,173 gam hê rô in, tịch thu xung công nhà nước chiếc điện thoại di động là tài sản của bị cáo đã thu trong vụ án.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn P khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã có hành vi cất giữ 0,173 gam hê rô in mua với giá 300.000đ để sử dụng cho bản thân bị cáo. Như vậy bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý kiểm soát các chất gây nghiện do Nhà nước quản lý, bị Nhà nước cấm. Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đủ tác dụng giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt. Áp dụng tinh thần BLHS 2015 và Nghị quyết 41 của Quốc Hội khóa 14 ngày 20/6/2017 về áp dụng BLHS 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo ,giảm nhẹ một phần hình phạt.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án: Cho tiêu hủy số 0,173 gam hê rô in theo điều 76 BLTTHS. Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo vì bị cáo dùng giao dịch mua bán hê rô in theo khoản 5 điều 194 BLHS.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự ,và các điều: Điều 76; Điều 99 ; điều 231,234 Bộ luật tố tụng hình sự

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

Xử Phạt: Bị cáo Bùi Văn P: 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày : 03/7/2017.

Về vật chứng của vụ án: Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ gồm:

+ Một bao có niêm P, có chữ ký của Bùi Văn P và giám định viên, bên trong là 0,173 gam hê rô in. Cho tiêu hủy theo điều 76 BLTTHS.

+ Một điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh qua sử dụng, không ghi số Imei. Cho tịch thu xung quỹ Nhà nước theo khoản 5 điều 194 BLHS.

Bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- Viện kiểm sát quận Tây Hồ
- THA quận Tây Hồ
- Công an quận Tây Hồ
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Đăng Vĩnh

